

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-PT
Ngày 13 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Văn Thịnh

Các Thẩm phán:

Bà Bùi Thị Thảo

Ông Nguyễn Đức Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 16/2021/TLPT-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Trần Thị D1 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2021/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thị D1, sinh năm 1985 tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm H, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ (đã chết) và bà Đinh Thị X; có chồng Phạm Văn D và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 155/QĐ-XPHC ngày 27/9/2019 của Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt Trần Thị D1 bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

- Ngoài ra trong vụ án có 01 bị cáo; 07 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/9/2019, Trần Thị D1, bị Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Tuy nhiên với mục đích thu lời bất chính từ ngày 24/7/2020 đến ngày 26/7/2020, Trần Thị D1 đã sử dụng điện thoại di động Iphone 6 Plus lắp sim thuê bao số 0965989.... đăng nhập tài khoản Zalo “Pham Duc H1” và tài khoản Facebook “D1 Tranthid1” để nhắn tin bán trái phép các số lô, số đề cho nhiều người trong đó có Phạm Văn D2 và tự trả thưởng khi người chơi trúng số lô, số đề. Tổng số tiền nhận và trả thưởng số lô, số đề của D1 ngày cao nhất 5.190.000 đồng, ngày thấp nhất 110.000 đồng.

Đây là hình thức đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dựa trên kết quả các giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Cách thức chơi và trả thưởng như sau:

- Lô Hà Nội: Người chơi tự chọn 02 chữ số nếu trùng với 02 chữ số của bất kỳ giải xổ số nào thì được trả thưởng theo tỷ lệ cứ mua 01 điểm lô tương ứng với 23.000 đồng thì được hưởng 80.000 đồng/01 điểm.

- Lô Ninh Bình: Người chơi tự chọn 02 chữ số nếu trùng với 02 chữ số của bất kỳ giải xổ số nào thì được trả thưởng theo tỷ lệ cứ mua 01 điểm lô tương ứng với 20.000 đồng thì được hưởng 70.000 đồng/01 điểm.

- “Lô xiên 2 số”; “lô xiên 3 số”; “lô xiên 4 số”: Người chơi tự chọn một dãy số gồm 02 chữ số; 03 chữ số; 04 chữ số (mỗi số có 02 chữ số) nếu tất cả các số đã chọn đều trùng với 02 chữ số cuối của bất kỳ giải xổ số nào thì được trả thưởng theo tỷ lệ: “Lô xiên 2 số” gấp 10 lần tiền chơi; “Lô xiên 3 số” gấp 40 lần tiền chơi; “Lô xiên 4 số” gấp 100 lần tiền chơi.

- Đề 02 chữ số: Người chơi tự chọn 02 chữ số nếu trùng với 02 chữ số cuối của giải đặc biệt thì được trả thưởng gấp 80 lần số tiền chơi.

- Đề 03 chữ số: Người chơi tự chọn 02 chữ số nếu trùng với 03 chữ số cuối của giải đặc biệt thì được trả thưởng gấp 400 lần số tiền chơi.

Hành vi đánh bạc của Trần Thị D1, Phạm Văn D2 như sau:

- Ngày 24/7/2020: Phạm Văn D2 sử dụng điện thoại di động Iphone 6, lắp sim thuê bao số 0975171.... đăng nhập tài khoản Facebook “D2 Tp” nhắn tin đến tài khoản Facebook “D1 Tranthid1” của Trần Thị D1 mua 01 số “lô Ninh Bình” với số tiền 1.500.000 đồng; 02 số “lô Hà Nội” với số tiền 690.000 đồng; 16 số “đề 02

chữ số” với tổng số tiền 550.000 đồng; 01 số “đề 03 chữ số” với số tiền là 50.000 đồng. Tổng số tiền mua các số lô, số đề là 2.790.000 đồng. Trong số lô, số đề đã mua Phạm Văn D2 trúng thưởng số tiền 2.400.000 đồng. Như vậy tổng số tiền mua bán các số lô, số đề giữa Trần Thị D1 và Phạm Văn D2 ngày 24/7/2020 là **5.190.000 đồng**.

- **Ngày 25/7/2020:** Trần Thị D1 đã bán trái phép các số lô, số đề cho Nguyễn Thị V và Lê Thị M đều trú tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình với tổng số tiền bán và trả thưởng là **4.296.000 đồng**, cụ thể như sau:

+ Nguyễn Thị V sử dụng máy tính bảng Glaxy Tab J vào mạng Wifi đăng nhập vào tài khoản Zalo “Nguyen Ngoc H2” nhắn tin đến tài khoản Zalo “Pham Duc H1” của Trần Thị D1 mua 05 số “lô Hà Nội” với số tiền 575.000 đồng; 04 cặp số “lô xiên 4” với tổng số tiền là 60.000 đồng; 49 số “đề 02 chữ số” với tổng số tiền 1.675.000 đồng; 06 số “đề 03 chữ số” với số tiền là 180.000 đồng. Tổng số tiền mua các số lô, số đề là 2.490.000 đồng. Trong số lô, số đề đã mua Nguyễn Thị V trúng thưởng số tiền 800.000 đồng. Như vậy tổng số tiền mua bán các số lô, số đề giữa Trần Thị D1 và Nguyễn Thị V ngày 25/7/2020 là 3.290.000 đồng.

+ Lê Thị M sử dụng điện thoại di động Oppo A5 2020, lắp sim thuê bao số 0977109... đăng nhập vào tài khoản Zalo “M” nhắn tin đến tài khoản Zalo “Pham Duc H1” của Trần Thị D1 (tên Zalo của M hiển thị trên Zalo của D1 là “Vợ bán chuối”) mua 14 số “lô Hà Nội” với số tiền 506.000 đồng; 02 số “đề 02 chữ số” với tổng số tiền 20.000 đồng; Tổng số tiền mua các số lô, số đề là 526.000 đồng. Trong số lô, số đề đã mua Lê Thị M trúng thưởng số tiền 480.000 đồng. Như vậy tổng số tiền mua bán các số lô, số đề giữa Trần Thị D1 và Lê Thị M ngày 25/7/2020 là 1.006.000 đồng.

- **Ngày 26/7/2020:** Nguyễn Thị L, sinh năm 1996 trú tại xóm ..., xã S, huyện M, tỉnh Ninh Bình sử dụng điện thoại di động Vs Mart Soy 1+, lắp sim thuê bao số 0399591... đăng nhập tài khoản Zalo “Nguyễn L” nhắn tin đến tài khoản Zalo “Pham Duc H1” của Trần Thị D1 (tên Zalo của Loan hiển thị trên Zalo của D1 là “H3 cat toc”) mua 22 số “đề 02 chữ số” với tổng số tiền **110.000 đồng**.

Nhận được tin của quần chúng nhân dân Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã tiến hành triệu tập, ngăn chặn hành vi đánh bạc của Trần Thị D1, Nguyễn Thị L trước khi có kết quả mở thưởng cùng ngày.

Về việc thanh toán tiền mua và trúng thưởng số lô, số đề: Các ngày trên Trần Thị D1, Phạm Văn D2 và các đối tượng đều chưa thanh toán tiền mua, trúng thưởng số lô, số đề cho nhau.

Quá trình điều tra thu giữ của D1: 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus có số 0965989....; thu giữ của Phạm Văn D2 01 điện thoại di động Iphone 6 có số 0975171...; thu giữ của Nguyễn Văn V 01 máy tính bảng Glaxy Tab J không lắp sim; thu giữ của Lê Thị M điện thoại di động Oppo A5 2020, lắp sim thuê bao số 0977109...; thu giữ của Nguyễn Thị L điện thoại di động Vs Mart Soy 1+, lắp sim thuê bao số 0399591....

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Trần Thị D1 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thị D1 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ đối với Phạm Văn D2; biện pháp tư pháp; xử lý vật chứng; quyền kháng cáo cho các bị cáo và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021 bị cáo Trần Thị D1 có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị D1 sửa đổi bổ sung nội dung đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với lý do: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ và đang mang thai. Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, ngày 09/3/2021 bị cáo đã báo với Công an xã L bắt đối tượng sau đó Công an huyện N, tỉnh Thanh Hóa đã khởi tố đối tượng đó về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, để lập công chuộc tội; ngoài ra bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Thị D1; sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2021/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị D1 từ 03 đến 05 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo Trần Thị D1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 25/01/2021 bị cáo Trần Thị D1 có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo; tại phiên tòa bị cáo thay đổi, bổ sung kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo, căn cứ vào Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự việc thay đổi, bổ sung kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Thị D1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản kiểm tra và niêm phong điện thoại di động liên quan đến việc mua bán số lô, số đề và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 24/7/2020 đến ngày 26/7/2020 bị cáo Trần Thị D1 đã sử dụng điện thoại di động đăng nhập vào tài khoản Zalo, Facebook để nhận mua, bán các số lô, số đề trái phép với Phạm Văn D2, Nguyễn Thị V, Lê Thị M và Nguyễn Thị L. Số tiền bị cáo sử dụng vào việc bán các số lô, số đề và trả tiền trúng thưởng lần thấp nhất là 110.000 đồng, lần nhiều nhất là 5.190.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Thị D1 xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã sử dụng điện thoại di động để 03 lần nhận các tin nhắn mua, bán các số lô, số đề với Phạm Văn D2, Nguyễn Thị V, Lê Thị M và Nguyễn Thị L. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tiền sự ngày 27/9/2019 bị

Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, đến ngày 23/10/2019 bị cáo chấp hành xong Quyết định nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân lại tiếp tục phạm tội mới. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng không có việc làm ổn định, các con nhỏ có xác nhận của chính quyền địa phương, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng. Bản án sơ thẩm căn cứ tính chất tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị D1 09 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong quá trình xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã xuất trình các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là: Ngày 09/3/2021 bị cáo đã báo với Công an xã L bắt đối tượng sau đó Công an huyện N, tỉnh Thanh Hóa đã khởi tố đối tượng đó về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, để lập công chuộc tội (có xác nhận của Công an huyện N, tỉnh Thanh Hóa); ngoài ra bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba (có xác nhận của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Ninh Bình); hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đang nuôi 3 con nhỏ và đang mang thai. Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên nhưng bị cáo phạm tội nhiều lần và bản thân đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc nên không đủ điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo, do vậy kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, chỉ có 01 lần bán số lô đề là 5.190.000 đồng, còn 02 lần khác đều dưới 5.000.000 đồng (4.290.000 đồng và 110.000 đồng) đồng thời căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp, chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Trần Thị D1 được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Thị D1, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2021/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Xử phạt bị cáo **Trần Thị D1** 04 (bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí: Bị cáo Trần Thị D1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 13/4/2021./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND Tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (1 bản);
 - TAND huyện Y (5 bản);
 - VKSND huyện Y (1 bản);
 - CA huyện Y (1 bản);
 - Chi cục THADS huyện Y (1 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
 - Bị cáo (1 bản);
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản);
 - Lưu tòa và Tổ hành chính tư pháp (2 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Tô Văn Thịnh